

Mẫu số 01/PN-PA: Phương án sử dụng vốn của khách hàng là pháp nhân
 Ban hành kèm theo Công văn số 524/VCB-PC ngày 15/03/2017 của Tổng giám đốc về việc ban hành các thỏa thuận, hợp đồng cho vay và biểu mẫu có liên quan áp dụng đối với nghiệp vụ cho vay

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN

Số: 02/2021

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Bình



Chúng tôi là:	Công ty Cổ Phần Bao Bì Nhựa Tân Tiến
Địa chỉ trụ sở chính:	Lô II, cụm 4, Đường số 13 KCN Tân Bình, P.Tây Thạnh, Quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	0300391040 do Sở kế hoạch & đầu tư Tp.HCM cấp 28/12/2004.
Điện thoại:	Fax:
Người đại diện theo pháp luật:	KOO JAE YOUNG Chức vụ: Tổng Giám Đốc
Hộ chiếu số M98274974 do Hàn Quốc cấp ngày 10/09/2020	
Người đại diện theo ủy quyền:	Chức vụ:
Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân số [●] do [●] cấp ngày [●]	
Theo Văn bản ủy quyền số [●] ngày [●] tháng [●] năm [●] của [●]	
Tài khoản đồng Việt Nam (nếu có) số: 0441000618203 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Bình	
Tài khoản ngoại tệ (nếu có) số: 0441370618204 (USD) tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Bình	
<i>Sau đây gọi tắt là “Khách hàng”</i>	



Khách hàng cung cấp cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tân Bình (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) phương án vay vốn theo các nội dung sau:

A - TÓM TẮT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH, SẢN XUẤT, KINH DOANH

1. Tình hình tài chính đến ngày 30 tháng 09 năm 2021:

- Vốn chủ sở hữu: 972.197 triệu đồng
- Nợ phải thu: 370.091 triệu đồng
 Trong đó, nợ phải thu của Khách hàng là: 332.356 triệu đồng
- Giá trị hàng tồn kho: 321.551 triệu đồng
- Nợ phải trả: 511.486 triệu đồng

Trong đó, dư nợ vay tại các tổ chức tín dụng là:

STT	Chi tiêu	Tại VCB	Tại ShinhanBank
Khoản vay ngắn hạn:			
1	Dư nợ		34.835 triệu đồng

Mục đích vay		Bổ sung VLD
Thời hạn vay		3-6 tháng

- Tình hình sản xuất và kinh doanh đến ngày 30 tháng 09 năm 2021:
 - Doanh thu thuần: 1.397.340 triệu đồng
 - Lợi nhuận sau thuế: (16.464) triệu đồng
- Tài sản bảo đảm của khách hàng tại các TCTD khác: Tín chấp.
- Các thông tin cụ thể khác xác định theo báo cáo tài chính năm, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư (nếu cần), kế hoạch tài chính (nếu có) kèm theo Phương án sử dụng vốn này.

B - TÓM TẮT VỀ PHƯƠNG ÁN VAY VỐN

- Tổng số tiền vay quy đồng Việt Nam là: **300.000.000.000 VND (Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng)**. Trong đó:

- Cấp tín dụng ngắn hạn: 250.000.000.000 VND. Bao gồm:
 - Vay ngắn hạn: 250.000.000.000 VND
 - Phát hành LC ngắn hạn: 250.000.000.000 VND. Trong đó:
 - + LC ngắn hạn miễn ký quỹ: 220.000.000.000 VND.
 - + LC ngắn hạn đầu tư MMTB, TSCĐ bảo đảm 100% bằng tiền gửi: 30.000.000.000 VND
 - Bảo lãnh ngắn hạn: 50.000.000.000 VND. Trong đó:
 - + Bảo lãnh ngắn hạn miễn ký quỹ: 40.000.000.000 VND.
 - + Bảo lãnh bảo đảm 100% bằng tiền gửi: 10.000.000.000 VND
 - Phát hành thẻ tín dụng công ty: 1.000.000.000 VND

Tại mọi thời điểm: số dư nợ vay + số dư LC ngắn hạn + số dư bảo lãnh ngắn hạn + hạn mức thẻ tín dụng được cấp không vượt quá 250 tỷ đồng.

- Hạn mức phát hành LC trung dài hạn nhập Máy móc thiết bị, tài sản cố định: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng).
- Mục đích vay: Tài trợ nhu cầu ngắn hạn hợp pháp, hợp lý, hợp lệ phục vụ hoạt động SXKD của công ty, bao gồm nhu cầu ngắn hạn phục vụ cho các hoạt động đầu tư TSCĐ.
 - Tổng nguồn vốn cần sử dụng và Cơ cấu nguồn vốn thực hiện phương án:

Nguồn vốn	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ lệ %
Vốn tự có và coi như tự có	700.000	72,0%
Vốn vay tại VCB	250.000	25,7%
Vốn vay tại TCTD khác	<u>22.635</u>	2,3%
Tổng số vốn	972.635	<u>100%</u>

- Thời hạn vay: tối đa 06 tháng/GNN.
- Phương thức vay (vay độc lập/vay hợp vốn): Độc lập.
- Lãi suất vay đề nghị: Lãi suất ưu đãi theo quy định VCB.
- Biện pháp bảo đảm khoản vay: Cấp tín dụng không có tài sản bảo đảm. Công ty cam kết thực hiện biện pháp đảm bảo tiền vay bằng tài sản theo yêu cầu của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Tân Bình nếu sử dụng vốn vay không đúng mục đích và cam kết trả nợ trước hạn nếu không thực hiện các biện pháp đảm bảo bằng tài sản.
Đối với các LC, bảo lãnh bảo đảm 100% bằng tiền gửi: công ty chủ động chuẩn bị các tài sản cầm cố khi phát sinh theo thỏa thuận với Ngân hàng.

8. Hiệu quả của phương án vay:

Khoản mục	Thực hiện 2020	Thực hiện 9T2021	Kế hoạch SXKD năm 2022
Doanh thu thuần	1.780.831	1.397.340	2.236.056
Giá vốn hàng bán	1.533.095	1.349.700	1.893.678
<i>Trong đó: Chi phí Khấu hao</i>	36.760	41.745	56.000
Lợi nhuận gộp	247.736	47.640	342.378
Doanh thu hoạt động tài chính	28.622	19.922	25.000
Chi phí tài chính	5.402	4.173	5.500
<i>Trong đó, Lãi vay phải trả</i>	761	391	3.500
Chi phí bán hàng	44.741	42.349	64.398
Chi phí quản lý doanh nghiệp	41.599	37.743	41.194
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	184.616	(16.704)	256.286
Thu nhập khác	301	168	
Chi phí khác	2.927	1.646	
Lợi nhuận khác	(2.626)	(1.478)	-
Tổng lợi nhuận trước thuế	181.990	(18.182)	256.286
Thuế TNDN hiện hành	37.135		51.257
Thuế TNDN hoãn lại		1.718	
Lợi nhuận sau thuế	144.854	(16.464)	205.029

9. Nguồn và kế hoạch trả nợ:

9.1. Nguồn trả nợ: Từ doanh thu và lợi nhuận.

9.2. Kế hoạch trả nợ vay:

- Trả nợ gốc (cuối kỳ/từng lần/kỳ): Cuối kỳ theo từng GNN.

- Trả lãi tiền vay: Ngày 26 hàng tháng.

C - NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA KHÁCH HÀNG

- Thông tin về người có liên quan của Khách hàng (nếu có) được Khách hàng cung cấp cho Ngân hàng theo Phụ lục kèm theo Phương án sử dụng vốn này.
- Phụ lục thông tin về người có liên quan của Khách hàng là một bộ phận không thể tách rời của Phương án sử dụng vốn này.


D - CAM ĐOAN VÀ CAM KẾT


Với mọi trách nhiệm thuộc về mình, Khách hàng cam đoan và cam kết với Ngân hàng như sau:

- Các thông tin, tài liệu, báo cáo tài chính và thông tin về người có liên quan cung cấp cho Ngân hàng là chính xác, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động của Khách hàng; cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Ngân hàng nếu thay đổi thông tin về người có liên quan trong quá trình vay vốn tại Ngân hàng.
- Việc ký kết, thực hiện các thủ tục vay vốn tại Ngân hàng không vi phạm quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Khách hàng cũng như các cam kết, thỏa thuận giữa Khách hàng và bất kỳ chủ thể nào khác.

3. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các quy định của Ngân hàng và quy định của pháp luật trong quá trình vay vốn tại Ngân hàng.
4. Sử dụng vốn vay đúng mục đích theo cam kết, thỏa thuận với Ngân hàng; trả đầy đủ, đúng hạn nợ gốc, lãi tiền vay, phí và nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) theo cam kết, thỏa thuận với Ngân hàng.
5. Biện pháp bảo đảm và/hoặc tài sản bảo đảm đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật; thực hiện thủ tục công chứng, chứng thực, xác nhận và đăng ký giao dịch bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và/hoặc theo yêu cầu của Ngân hàng; phối hợp, tạo điều kiện kịp thời, đầy đủ khi Ngân hàng xử lý biện pháp bảo đảm và/hoặc tài sản bảo đảm theo thỏa thuận của các bên và quy định của pháp luật.
6. Đã đọc kỹ, hiểu rõ và hoàn toàn tự nguyện tham gia ký kết, thực hiện thủ tục vay vốn tại Ngân hàng.

TP.HCM, ngày 16 tháng 12 năm 2021

Người đại diện hợp pháp của Khách hàng 

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu nếu có) 



Koo Jae Young

PHỤ LỤC
THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA KHÁCH HÀNG THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT
(Kèm theo Phương án sử dụng vốn số 02/2021 ngày 16/12/2021 của Công ty CP Bao Bì Nhựa Tân Tiến)

Thông tin về người có liên quan của Công ty CP Bao Bì Nhựa Tân Tiến (sau đây gọi tắt là “Khách hàng”) bao gồm:

I.	Tên tổ chức	Mã số thuế/Mã số đăng ký kinh doanh/Mã số doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Số CIF tại VCB	Tên Chi nhánh VCB có quan hệ tín dụng	Ghi chú về mối quan hệ liên quan
<input checked="" type="checkbox"/>	Công ty mẹ ³ hoặc tổ chức tín dụng mẹ của Khách hàng (sau đây gọi tắt là Công ty A) Dongwon Systems Corporation		Hàn Quốc			Tỷ lệ góp vốn 88,16%
<input checked="" type="checkbox"/>	Công ty có cùng công ty mẹ ¹ hoặc cùng tổ chức tín dụng mẹ với Khách hàng Công ty TNHH MTV Bao Bì Minh Việt	0302203479	LÔ III-12, NHÓM CÔNG NGHIỆP III, KHU CÔNG NGHIỆP TÂN BÌNH, QUẬN TÂN PHÚ, TP HỒ CHÍ MINH	289730	Tân Bình	Tỷ lệ vốn góp 100%

II.	Họ và tên cá nhân	CMND/Hộ chiếu/Căn cước công dân	Địa chỉ nơi cư trú	Số CIF tại VCB	Tên Chi nhánh VCB có quan hệ tín dụng	Ghi chú về mối quan hệ liên quan
<input type="checkbox"/>	Người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của Khách hàng					

¹ Một công ty được coi là công ty mẹ của công ty khác nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: (i) Sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của công ty đó; (ii) Có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của công ty đó; (iii) Có quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty đó.

II.	Họ và tên cá nhân	CMND/Hộ chiếu/Căn cước công dân	Địa chỉ nơi cư trú	Số CIF tại VCB	Tên Chi nhánh VCB có quan hệ tín dụng	Ghi chú về mối quan hệ liên quan
	KOO JAE YOUNG	M98274974	SHERWOOD RESIDENCE PASTEUR, 127 PASTEUR, QUẬN 3, TP.HCM	22319119	Tân Bình	Tổng Giám đốc
	LEE SEHOON	M30704628	P 417, KS CAPRI BY FRASER - LÔ C6BC2-2, KDT NAM TP, HCM			Giám đốc tài chính
	Trần Thị Thủy Tiên	023520767	A13-09, The Harmona Apartment, 33 Trương Công Định, Quận Tân Bình, TP.HCM.	973735	Tân Bình	KTT

TP.HCM, ngày 16 tháng 12 năm 2021

Người đại diện hợp pháp của Khách hàng

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu nếu có)



Koo Jae Young